

CHỈ THỊ
CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY
về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiết kiệm,
chống lãng phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

Trong thời gian qua, công tác tiết kiệm, chống lãng phí trên địa bàn tỉnh đã đạt được những kết quả tích cực. Nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, nhất là người đứng đầu được nâng lên, việc quán triệt, triển khai thực hiện công tác tiết kiệm, chống lãng phí gắn với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được triển khai đồng bộ góp phần quản lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực cho sự phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của địa phương.

Tuy nhiên công tác tiết kiệm, chống lãng phí còn có hạn chế như một số cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị và người đứng đầu chưa quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện kịp thời, đầy đủ, hiệu quả các giải pháp tạo chuyển biến mạnh mẽ hơn nữa trong tiết kiệm, chống lãng phí; có nơi, có lúc chấp hành chưa nghiêm; nhận thức xây dựng, thực hành văn hóa tiết kiệm, chống lãng phí chưa sâu sắc; vi phạm trong quản lý, sử dụng đất đai, tài chính còn xảy ra; một số công trình, dự án đầu tư chậm tiến độ, tồn đọng, kéo dài có nguy cơ thất thoát, lãng phí.

Để tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp, triển khai quyết liệt, toàn diện, tạo chuyển biến mạnh mẽ, đột phá trong công tác tiết kiệm, chống lãng phí, Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

1. Quán triệt, tuyên truyền, phổ biến sâu rộng và tổ chức thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, kịp thời, hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tiết kiệm, chống lãng phí đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân. Trọng tâm là Nghị quyết số 04-NQ/TW, ngày 01/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong giai đoạn mới; Chỉ thị số 27-CT/TW, ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Hướng dẫn số 63-HD/BCĐTW, ngày 28/4/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống

tham nhũng, lãng phí, tiêu cực về một số nội dung trọng tâm công tác phòng, chống lãng phí; Luật Tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành¹; Quyết định số 806/QĐ-TTg, ngày 22/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chiến lược quốc gia về phòng, chống lãng phí đến năm 2035; Thông tư liên tịch số 11/2025/TTLT - VKSNDTC - TANDTC - BCA - BQP - BTP - BTC - BCT - BXD - BNN&MT - KTNN - TTCP, ngày 10/12/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính, Bộ Công thương, Bộ Xây dựng, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Kiểm toán nhà nước, Thanh tra Chính phủ về hướng dẫn việc xác định lãng phí để áp dụng trong khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử các tội phạm liên quan đến lãng phí theo quy định của Bộ luật Hình sự (*Thông tư liên tịch số 11*).

Đẩy mạnh và đổi mới công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục, tạo sự lan toả, đồng thuận, thống nhất cao trong toàn xã hội về quyết tâm tiết kiệm, chống lãng phí của Đảng, Nhà nước; đồng thời thông tin, tuyên truyền các hành vi gây lãng phí; hậu quả lãng phí; kết quả xử lý các vụ án, vụ việc gây lãng phí để cảnh báo, răn đe, phòng ngừa chung.

2. Nâng cao vai trò, trách nhiệm, tính tiên phong, gương mẫu của cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu và cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong việc chấp hành, tổ chức thực hiện quy định pháp luật về tiết kiệm, chống lãng phí. Xác định đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, thường xuyên của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội; là văn hóa ứng xử của mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và mỗi người dân. Kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí là tiêu chí để xem xét đánh giá, xếp loại tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức. Hằng năm, cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị mình xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí, phải xác định rõ giải pháp để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm, yêu cầu chống lãng phí trong phạm vi cơ quan, đơn vị và lĩnh vực được giao quản lý. Tổ chức tốt Ngày toàn dân tiết kiệm, chống lãng phí (***ngày 31 tháng 5 hằng năm***). Xử lý nghiêm người đứng đầu thiếu trách nhiệm, buông lỏng lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, thiếu kiểm tra, giám sát để xảy ra lãng phí hoặc bao che, cản trở việc phát hiện, xử lý lãng phí. Khuyến khích, bảo vệ tổ chức, cá nhân, người đứng đầu chủ động phát hiện, xử lý kịp thời lãng phí trong nội bộ; xử lý các cá nhân có ý

¹ Nghị định số 265/2026/NĐ-CP ngày 01/7/2026 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiết kiệm, chống lãng phí; Nghị định số 266/2026/NĐ-CP ngày 01/7/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Tiết kiệm, chống lãng phí; Nghị định số 267/2026/NĐ-CP, ngày 01/7/2026 của Chính phủ quy định chi tiết việc áp dụng hình thức kỷ luật và bồi thường thiệt hại đối với hành vi gây lãng phí và hành vi vi phạm trong tổ chức thực hiện phòng, chống lãng phí...

phản ánh, báo cáo, tố cáo sai sự thật để vu khống, gây rối, làm ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội. Khuyến khích Nhân dân tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng; thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, tổ chức lễ hội nhằm từng bước xây dựng và hình thành văn hóa tiết kiệm, chống lãng phí trong xã hội.

3. Khẩn trương rà soát, cụ thể hóa các chủ trương, quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp về công tác tiết kiệm, chống lãng phí, trong đó tập trung cụ thể hóa các tiêu chuẩn, quy chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật, chế độ chi tiêu công phù hợp với thực tiễn, đáp ứng yêu cầu “hạch toán kinh tế” và hiệu quả xã hội. Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng nền tảng số kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan, đơn vị; ứng dụng khoa học, kỹ thuật, công nghệ vào hoạt động quản trị nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội theo hướng công khai, minh bạch, thân thiện, dễ tiếp cận, dễ thực hiện tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, người dân, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, cắt giảm thời gian và chi phí tuân thủ cho người dân, doanh nghiệp.

4. Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí trên các lĩnh vực theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; quản lý, sử dụng hiệu quả, bền vững các nguồn lực của nền kinh tế, trong đó tập trung một số lĩnh vực:

4.1. Về xây dựng, tinh gọn bộ máy và quản lý, sử dụng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động hiệu lực, hiệu quả

Thực hiện nghiêm các Nghị quyết, Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các Nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, trọng tâm là rà soát, sắp xếp, kiện toàn, tinh gọn đầu mối bên trong các cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức liêm chính, đủ phẩm chất, năng lực, uy tín ngang tầm nhiệm vụ trong điều kiện mới. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, gắn với trách nhiệm và kiểm soát chặt chẽ quyền lực; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực thi công vụ; xử lý nghiêm minh, kịp thời cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức có sai phạm, vi phạm pháp luật. Bố trí số lượng cấp phó của người đứng đầu cơ quan, đơn vị; cấp phó của người đứng đầu phòng thuộc cơ quan, đơn vị; điều động, luân chuyển, biệt phái công chức; tuyển dụng công chức, viên chức; ký hợp đồng lao động, hợp đồng dịch vụ; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức bảo đảm đúng quy định, không gây lãng phí.

Thực hiện cơ chế bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; chấn chỉnh, khắc phục tình trạng đùn đẩy, né tránh, thiếu trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, nhất là cán bộ lãnh đạo quản lý các cấp. Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức.

4.2. Về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước; đầu tư công; tài chính, tài sản công

Đẩy mạnh quản lý, phân bổ, sử dụng nguồn lực tài chính - ngân sách nhà nước gắn với cơ chế phân cấp, phân quyền; tăng cường kỷ cương, kỷ luật và trách nhiệm người đứng đầu của cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước. Nâng cao chất lượng công tác dự báo, lập dự toán, quyết toán, thu, chi ngân sách nhà nước đảm bảo đúng quy định, sát thực tế, phù hợp với yêu cầu và khả năng thực hiện nhằm huy động sử dụng hiệu quả nguồn lực ngân sách nhà nước. Kiểm soát chặt chẽ việc quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, các công trình, dự án đầu tư sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước, đầu tư phải có trọng tâm, trọng điểm, không phân tán, dàn trải, xác định rõ nguồn vốn và khả năng cân đối vốn; phù hợp với chiến lược, quy hoạch, kế hoạch; đúng mục tiêu, định hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh đề ra. Nâng cao năng lực phân tích, chất lượng công tác lập kế hoạch, công tác chuẩn bị đầu tư, dự tính hiệu quả, hạn chế, vướng mắc trong quá trình thực hiện; không để xảy ra kéo dài thời gian, tiến độ thực hiện dự án so với thời gian, tiến độ đã được phê duyệt, chậm giải ngân vốn đầu tư công do nguyên nhân chủ quan, không quyết toán, chậm quyết toán dẫn đến lãng phí. Thực hiện đơn giản hóa các thủ tục hành chính liên quan đến đầu tư công nhưng phải đảm bảo tính chặt chẽ, không tạo kẽ hở dễ bị lợi dụng làm thất thoát, lãng phí vốn đầu tư công. Đồng thời đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, theo dõi, giám sát tiến độ dự án đầu tư công.

Thực hiện đầu tư xây dựng, mua sắm, thuê, quản lý, sử dụng tài sản công theo đúng quy định, định mức, chế độ, tiêu chuẩn, mục đích sử dụng, không gây lãng phí. Hoàn thành việc xử lý các cơ sở nhà, đất dôi dư sau sắp xếp bộ máy; các dự án, công trình tồn đọng, kéo dài có nguy cơ gây thất thoát, lãng phí, đưa vào khai thác, sử dụng phát huy hiệu quả đầu tư, không để lãng phí nguồn lực của Nhà nước và Nhân dân. Tăng cường quản lý, sử dụng tài sản của các doanh nghiệp nhà nước (*đặc biệt là nhà, đất*) đảm bảo hiệu quả, không làm thất thoát, lãng phí tài sản nhà nước giao. Quản lý, sử dụng hiệu quả quỹ có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước và các quỹ được thành lập theo quy định của pháp luật.

4.3. Về quản lý, sử dụng tài nguyên, năng lượng

Quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên theo đúng quy hoạch, kế hoạch, quy trình đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt. Giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đúng đối tượng, định mức, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt; lựa chọn nhà đầu tư dự án có sử dụng đất phải đảm bảo điều kiện về năng lực không để dự án đầu tư không được sử dụng đất hoặc tiến độ đưa đất vào sử dụng chậm so với thời hạn được phê duyệt, nâng cao hiệu quả sử dụng đất, phát huy nguồn lực đất đai vào phát triển kinh tế - xã hội. Đấu giá, đấu thầu theo quy định đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất phải đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư; chặt chẽ trong xác định giá đất để bảo đảm thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính về đất đai.

Thực hiện nghiêm các chủ trương, định hướng trong điều tra, thăm dò, khai thác, chế biến, xuất khẩu khoáng sản theo quy hoạch; các quy định về đánh giá tác động môi trường, đóng cửa mỏ đối với các dự án khai thác khoáng sản. Cấp phép, thăm dò, khai thác tài nguyên đúng thẩm quyền, đối tượng, không để các hoạt động khai thác khoáng sản trái phép, đồng thời tránh để xảy ra khai thác, chế biến tài nguyên khoáng sản vượt quá khả năng tái tạo, gây cạn kiệt và suy thoái môi trường; có ý sử dụng công nghệ lạc hậu trong khai thác tài nguyên, gây lãng phí.

Sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài nguyên rừng; phát triển kinh tế lâm nghiệp bền vững theo hướng đa mục đích, đa giá trị trên cơ sở quản lý, sử dụng hiệu quả tài nguyên rừng và đất quy hoạch cho mục đích lâm nghiệp. Chú trọng các dự án phát triển năng lượng tái tạo, các dự án sử dụng tiết kiệm năng lượng, công nghệ tái chế nước thải và chất thải, sử dụng năng lượng mặt trời...

5. Lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, điều tra, xử lý các vụ việc, vụ án gây lãng phí, tập trung lĩnh vực dễ xảy ra lãng phí, nơi có nhiều đơn, khiếu nại, tố cáo, dư luận xã hội quan tâm, bức xúc. Kịp thời phát hiện, phòng ngừa, xử lý nghiêm tổ chức, cá nhân vi phạm, gây thất thoát, lãng phí nguồn lực; thực hiện nghiêm kết luận, kiến nghị của các cơ quan chức năng; thu hồi triệt để tiền, tài sản cho Nhà nước. Kịp thời chuyển các vụ việc có dấu hiệu tội phạm phát hiện qua kiểm tra, giám sát, thanh tra đến cơ quan điều tra để xử lý theo quy định của pháp luật.

6. Các cơ quan tiến hành tố tụng, các cơ quan khôi nộ chính và các sở: Tài chính, Tư pháp, Công Thương, Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Thông tư liên tịch số 11. Nâng cao trách nhiệm, hiệu quả công tác phối hợp giữa các cơ quan, người tiến hành tố tụng với các cơ quan trong việc xác định dấu hiệu vi phạm, hành vi vi phạm, hậu quả lãng phí, thu thập các tài liệu, chứng cứ theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, Bộ luật Hình sự và pháp luật có liên quan để giải quyết nguồn tin về tội phạm, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử các tội phạm liên quan đến lãng phí. Các cơ quan tiến hành tố tụng đẩy nhanh tiến độ giải quyết vụ án, vụ việc gây lãng phí; xác định hậu quả lãng phí không qua trung cầu giám định, yêu cầu định giá tài sản theo Thông tư liên tịch số 11.

7. Tổ chức thực hiện

7.1. Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, các doanh nghiệp nhà nước theo chức năng, nhiệm vụ tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt, xây dựng kế hoạch thực hiện Chỉ thị và triển khai thực hiện nghiêm túc đến chi bộ, cơ sở; thực hiện nghiêm chế độ báo cáo định kỳ, công khai về tiết kiệm, chống lãng phí của cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định.

7.2. Đảng ủy Hội đồng nhân dân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành theo thẩm quyền các chính sách, biện pháp tiết kiệm, chống lãng phí; giám sát việc thi hành pháp luật về tiết kiệm, chống lãng phí theo quy định trên địa bàn tỉnh.

7.3. Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về tiết kiệm, chống lãng phí, việc xử lý hành vi gây lãng phí theo quy định của pháp luật; tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện chính sách, pháp luật về tiết kiệm, chống lãng phí và tham gia phong trào toàn dân tiết kiệm, chống lãng phí; phát huy quyền làm chủ của Nhân dân trong phát hiện, phản ánh, kiến nghị các hành vi gây lãng phí. Hằng năm, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng và tổ chức thực hiện giám sát và phản biện xã hội trong việc tiết kiệm, chống lãng phí. Phát huy vai trò của Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng trong hoạt động giám sát tiết kiệm, chống lãng phí.

7.4. Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, ban hành mới hoặc kiến nghị sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật về tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện hiệu quả Kế hoạch tổ chức thực hiện Chiến lược quốc gia về phòng, chống lãng phí và Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí hằng năm trên địa bàn tỉnh.

7.5. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy chỉ đạo, định hướng tuyên truyền, phổ biến Chỉ thị này và các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tiết kiệm, chống lãng phí đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân.

7.6. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp Ban Nội chính Tỉnh ủy tham mưu giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy hằng năm kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tiết kiệm, chống lãng phí đối với các cấp ủy, tổ chức đảng và người đứng đầu.

7.7. Ban Nội chính Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp cơ quan có liên quan tham mưu giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chỉ thị; sơ kết, tổng kết thực hiện Chỉ thị theo quy định.

Chỉ thị này phổ biến đến Chi bộ.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (*báo cáo*);
- Văn phòng Trung ương Đảng (*báo cáo*);
- Ban Nội chính Trung ương (*báo cáo*);
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy;
- HĐND tỉnh; UBND tỉnh; UB MTTQ và các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- HĐND, UBND, UB MTTQ các xã, phường;
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Các doanh nghiệp nhà nước; Công ty TNHH Thoát nước và Phát triển hạ tầng Thái Nguyên, Công ty TNHH MTV Khai thác Thủy lợi Thái Nguyên, Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết Thái Nguyên, Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đại Từ, Công ty TNHH MTV Quản lý khai thác công trình Thủy lợi Bắc Kạn, Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết Bắc Kạn, Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bắc Kạn,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

NguyenHungCuong-252

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**

Nguyễn Đăng Bình